

Số: 43 /BC-UBND

Gia Lai, ngày 06 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

**Về tình hình triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường bộ
cao tốc Quy Nhơn - Pleiku**

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên Dự án: Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku
(sau đây viết tắt là Dự án).

2. Dự án nhóm: Dự án quan trọng quốc gia.

3. Nghị quyết triển khai dự án:

- Nghị quyết số 219/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku.

- Nghị quyết số 336/NQ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 219/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn – Pleiku.

4. Sơ bộ phạm vi, quy mô đầu tư

a) Phạm vi đầu tư

- Điểm đầu: Km0+000 tại QL.19B/Km39+200 thuộc phường An Nhơn Bắc.

- Điểm cuối: Km124+960 tại QL.14/Km1606+770 Đường Hồ Chí Minh thuộc phường Hội Phú.

- Tổng chiều dài dự án: khoảng 125Km; đi qua 16 xã, phường: phường An Nhơn, phường An Nhơn Bắc, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Bình Phú, xã Bình Khê, xã Ya Hội, phường An Bình, xã Đak Pơ, xã Hra, xã Lơ Pang, xã Mang Yang, xã KĐang, xã Đak Đoa, xã Ia Băng, phường Hội Phú.

b) Quy mô đầu tư: Đầu tư hoàn chỉnh theo quy hoạch được duyệt với quy mô 04 làn xe, như sau:

- Vận tốc thiết kế $V_{tk} = 100$ km/h.

- Bề rộng nền đường $B_{nền} = 24,75$ m. Trong đó, mặt đường xe chạy $= (3,75$ m x 2 x 2 bên) $= 15,0$ m; dải phân cách 0,75m; dải an toàn $= 2$ x 0,75m $= 1,5$ m; làn dừng xe khẩn cấp $= 2$ x 3,0m $= 6,0$ m; lề đất $= 2$ x 0,75m $= 1,5$ m.

- Công trình hầm: Xây dựng 02 đơn nguyên ống hầm độc lập, chiều rộng mỗi ống hầm đảm bảo quy mô 02 làn xe, bề rộng mỗi ống hầm $B_{hầm} = 10,55$ m.

- Công trình cầu: Bề rộng cầu phù hợp với bề rộng tuyến, $B_{cầu} = 24,75$ m.

- Giao cắt: Xây dựng các nút giao liên thông, trực thông bảo đảm kết nối thuận lợi, khai thác an toàn.

- Hệ thống chiếu sáng: Xây dựng hệ thống chiếu sáng tại các nút giao, các công trình hầm, các công trình cầu lớn.

- Xây dựng công trình thuộc hệ thống giao thông thông minh, công trình kiểm soát tải trọng xe, trạm thu phí, trạm dừng.

c) Sơ bộ nhu cầu sử dụng đất và phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB, tái định cư

- Phạm vi GPMB: Thực hiện GPMB cho quy mô 04 làn xe hoàn thiện theo quy hoạch đã được phê duyệt và quy định hiện hành.

- Tổng nhu cầu sử dụng đất: Tổng diện tích đất chiếm dụng khoảng 1.024,67ha.

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Khoảng **4.715 tỷ đồng** (không bao gồm dự phòng). Trong đó, UBND tỉnh Gia Lai cam kết bố trí **1.250 tỷ đồng** từ nguồn vốn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác.

5. Sơ bộ tổng mức đầu tư và nguồn vốn: Tổng mức đầu tư khoảng **43.734 tỷ đồng**, nguồn Ngân sách nhà nước bố trí từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách nhà nước năm 2024, nguồn ngân sách trung ương và nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026-2030.

6. Phân chia các dự án thành phần và tổ chức thực hiện:

TT	Tên dự án	Chiều dài (km)	TMDT (tỷ đồng)	Chủ đầu tư	Địa điểm	Đơn vị quản lý dự án
1	Dự án thành phần 1: Đoạn Km0+000 – Km22+000	22	6.989	Ban QLDA các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh	An Nhơn, An Nhơn Bắc, Bình Hiệp, Bình An, Bình Phú	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA
2	Dự án thành phần 2: Đoạn Km22+000 – Km90+000	68	27.576		Bình Phú, Bình Khê, Ya Hội, An Bình, Đak Pơ, Hra, Lơ Pang	Ban QLDA2
3	Dự án thành phần 3: Đoạn Km90+000 – Km125+000	35	9.169	Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Lơ Pang, Mang Yang, KDang, Đak Đoa, Ia Băng, Hội Phú	Chủ đầu tư trực tiếp QLDA
Tổng cộng		125	43.734			

7. Các cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt: Dự án được Quốc hội cho phép áp dụng 09 cơ chế chính sách đặc thù, đặc biệt để triển khai thực hiện.

8. Thời gian thực hiện dự án: Dự kiến tiến độ, kế hoạch triển khai tổng thể của Dự án:

- Quốc hội thông qua Nghị quyết phê duyệt Chủ trương đầu tư: 27/6/2025;

- Chính phủ thông qua Nghị quyết triển khai Nghị quyết phê duyệt Chủ trương đầu tư 18/10/2025;

- Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Báo cáo nghiên cứu khả thi, Lập thiết kế kỹ thuật, tổ chức lựa chọn nhà thầu xây lắp và khởi công Dự án ngày 19/12/2025 (riêng Dự án thành phần 2 khởi công trong tháng 3 năm 2026).

- Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: từ Quý III năm 2025;
- Phân đầu hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng trong năm 2028.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO TẠI PHIÊN HỌP LẦN THỨ BA

Tại phiên họp lần thứ ba ngày 04/11/2025, Ban Chỉ đạo đã giao nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, Ban, Ngành và các địa phương có liên quan nhằm đảm bảo đáp ứng yêu cầu mục tiêu, kế hoạch, tiến độ đề ra. **Đến nay, các đơn vị đã hoàn thành các nhiệm vụ**, cụ thể: **(1)** Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi (BCNCKT), đánh giá tác động môi trường (ĐTM) và thiết kế kỹ thuật (TKKT) đối với các Dự án thành phần (DATP)¹; thông báo kết quả thẩm định BCNCKT, ĐTM, thiết kế bản vẽ thi công² đối với các khu tái định cư phục vụ dự án; **(2)** Các địa phương khẩn trương đẩy nhanh công tác kiểm đếm, xác nhận nguồn gốc đất, lập phương án bồi thường và chi trả cho các hộ dân; **(3)** Ban Quản lý dự án phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành có liên quan để di dời các hạ tầng kỹ thuật liên quan; đồng thời, chủ động phối hợp với Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Công ty Truyền tải điện 3 trong việc di dời công trình điện có điện áp từ 110kV trở lên; **(4)** Các Ban QLDA đã tổ chức ký kết hợp đồng xây lắp, tư vấn giám sát và tổ chức khởi công Dự án thành phần 1 và Dự án thành phần 3 vào ngày 19/12/2025 theo đúng tiến độ đã được UBND tỉnh phê duyệt³.

III. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN:

1. Công tác lập thủ tục đầu tư xây dựng

1.1. Đối với Dự án thành phần 1 và Dự án thành phần 3: Đã tổ chức khởi công Dự án vào ngày 19/12/2025.

1.2. Đối với Dự án thành phần 2:

a) Công tác khảo sát, lập BCNCKT, ĐTM:

- Ngày 31/12/2025, UBND tỉnh Gia Lai đã phê duyệt hồ sơ Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án tại quyết định số 3373/QĐ-UBND.

- Ngày 30/01/2026, UBND tỉnh đã phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng tại Quyết định số 426/QĐ-UBND.

b) Công tác lập Hồ sơ TKKT:

- Hiện nay, đơn vị tư vấn đang triển khai thực hiện công tác khảo sát – lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật cho dự án. Công tác khảo sát địa hình, khảo sát địa chất 02 công trình cầu cáp đặc biệt – cầu trước cửa hầm (*cầu Ba La 2 và cầu Hà Tam*) và công tác khảo sát địa chất, khảo sát rung địa chấn 02 công trình hầm cáp đặc biệt (*An Khê và Mang Yang*) rất khó khăn do đặc thù địa hình khu vực nêu trên là rừng

¹ DATP1 và DATP3: đã tổ chức phê duyệt TKKT; DATP2: đang hoàn thiện hồ sơ TKKT trình thẩm định.

² 04 Khu tái định cư thôn Trà Sơn, xã Bình Hiệp; thôn Trường Định 2, xã Bình An; thôn Kiên Long, xã Bình An và thôn Thuận Hòa, xã Bình Hiệp đã phê duyệt TKBVTC; 07 Khu đã phê duyệt BCNCKT và đang trình thẩm định TKBVTC, 01 khu đang trình thẩm định BCNCKT.

³ Tại Văn bản số 5779/UBND-XDCT ngày 30/10/2025.

núi hiểm trở, độ dốc lớn, gần như không có đường tiếp cận để vào tuyến. Công tác di chuyển nhân lực, vận chuyển máy móc, thiết bị mất nhiều thời gian; đặc biệt đoạn tuyến từ Km31+060 đến Km41+200 đi qua rừng tự nhiên và rừng phòng hộ thuộc quản lý của Ban quản lý rừng phòng hộ Tây Sơn và đoạn tuyến từ Km41+200 đến Km43+500 thuộc quản lý của Ban quản lý rừng phòng hộ Bắc An Khê không thể chặt cây để làm đường vận chuyển. Ban QLDA đã chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng đề nghị được hỗ trợ, đến nay công tác khảo sát địa hình - địa chất qua các đoạn này đã cơ bản được tháo gỡ.

- Công tác lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật được triển khai đồng thời với công tác khảo sát. Ngày 04/02/2026, Ban QLDA đã trình Cục Cảnh sát PCCC&CNCH – Bộ Công an thẩm duyệt thiết kế PCCC cho 02 hạng mục hầm đặc biệt (hầm An Khê và hầm Mang Yang), dự kiến đến ngày 10/3/2026 sẽ có kết quả thẩm định PCCC và Ban QLDA sẽ tổng hợp trình Sở Xây dựng, Sở Công thương thẩm định thiết kế kỹ thuật các gói thầu số 02, 03, 04; phê duyệt thiết kế kỹ thuật trước ngày 20/3/2026; phân đấu hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng xây lắp và khởi công các gói thầu nêu trên trước ngày 31/3/2026. Riêng đối với gói thầu số 01 do công tác khảo sát địa hình - địa chất gặp rất nhiều khó khăn, do đó phân đấu khởi công trong tháng 4/2026.

2. Tình hình triển khai thi công

2.1. Đối với Dự án thành phần 1:

- Dự án gồm 02 gói thầu xây lắp với tổng giá trị: 4.838,94 tỷ đồng (*trong đó: gói thầu XL.01 có giá trị 2.801,85 tỷ đồng do Liên danh Tổng công ty xây dựng Trường Sơn – Công ty cổ phần xây dựng công trình 510 thực hiện, gói thầu XL.02 có giá trị 2.037,09 tỷ đồng do Liên danh Công ty Cổ phần tập đoàn Phúc Lộc - Công ty Cổ phần tập đoàn Trí Nam thực hiện*); tiến độ thực hiện 34 tháng từ tháng 12/2025 đến tháng 10/2028.

- Hiện nay, các nhà thầu đã thực hiện xong các công tác chuẩn bị để triển khai thi công: xây dựng mặt bằng lán trại; thành lập ban chỉ huy công trường; xây dựng kế hoạch, tiến độ thi công tổng thể, tiến độ thi công chi tiết; chấp thuận phòng thí nghiệm hiện trường; huy động nhân lực, thiết bị, tập kết vật tư vật liệu; tổ chức lập thiết kế bản vẽ thi công một số vị trí ưu tiên để triển khai thi công trước. Đang triển khai thi công bãi đúc đầm, đường công vụ phục vụ thi công, bố trí các mũi thi công nền đường – công trình thoát nước,...; chi tiết từng gói thầu như sau:

+ Gói thầu XL.01 (Km0+000 – Km12+000): thi công kết cấu phần dưới, triển khai đúc đầm các cầu: An Nhơn (Km0+847), An Nhơn 1 (Km1+233), An Nhơn 4 (Km3+546); thi công nền đường đoạn Km0+000 - Km4+700; thi công đúc đầm cầu vượt cao tốc Bắc - Nam; thi công các cầu kiện đúc sẵn.

+ Gói thầu XL.02 (Km12+000 – Km22+000): thi công kết cấu phần dưới, triển khai đúc đầm các cầu: Gò Cây 1 (Km14+269), Hà Nhe (Km18+513), Sông Kôn (Km19+514); thi công nền đường đoạn Km12+000 – Km13+200; thi công các cầu kiện đúc sẵn.

- Đối với thủ tục xin cấp phép mở vật liệu: các nhà thầu thi công đang khẩn trương thực hiện các thủ tục xin cấp phép khai thác các mỏ đất theo cơ chế đặc

thù, đảm bảo trong đầu tháng 3/2026 có giấy phép khai thác để phục vụ Dự án. Mặt khác, để chủ động giải quyết nguồn vật liệu đắp, Ban QLDA đã chủ động phối hợp với các nhà thầu rà soát triển khai thi công trước các vị trí nền đường đào để tận dụng nguồn đất đào. Ngoài ra, Ban QLDA đã rà soát các nguồn vật liệu dôi dư của các công trình đã thi công hoàn thành do Ban QLDA làm Chủ đầu tư gần khu vực Dự án, đã được UBND tỉnh cho chủ trương⁴ sử dụng để phục vụ Dự án. Đến nay, gói thầu XL.02 đã được UBND tỉnh cấp phép cho sử dụng khối lượng đất dôi dư của Dự án tuyến tránh Nam Phú Phong; gói thầu XL.01 đang hoàn thiện các thủ tục để khai thác đất dôi dư của Dự án đường nối từ QL19 đến KCN Becamex.

2.2. Đối với Dự án thành phần 3:

- Dự án đã triển khai thi công Gói thầu XL01 có giá trị 2.966,78 tỷ đồng, do Liên danh Dacinco - 510 - Thiên Hoàng - Trường Long thực hiện; Tiến độ thực hiện 33 tháng, từ tháng 02/2025 đến tháng 12/2028.

- Dự án đã triển khai thi công Gói thầu XL.02 có giá trị 3.427,91 tỷ đồng, do Liên danh Công ty Cổ phần Lizen - Công ty Cổ phần 471 - Công ty Cổ phần Tập đoàn Trí Nam thực hiện; Tiến độ thực hiện 36 tháng, từ tháng 12/2025 đến tháng 12/2028.

- Hiện nay, các nhà thầu đã thực hiện xong các công tác chuẩn bị để triển khai thi công: xây dựng mặt bằng lán trại; thành lập ban chỉ huy công trường; xây dựng kế hoạch, tiến độ thi công tổng thể, tiến độ thi công chi tiết; chấp thuận phòng thí nghiệm hiện trường; huy động nhân lực, thiết bị, tập kết vật tư vật liệu; tổ chức lập thiết kế bản vẽ thi công một số vị trí ưu tiên để triển khai thi công trước. Đang triển khai thi công mặt bằng bãi đúc đầm, đường công vụ phục vụ thi công; triển khai thi công các cấu kiện đúc sẵn; thi công nền đường đoạn Km123+900 - Km124+720; nền đường đoạn Km108+200 – Km109+500; thi công đường đầu cầu và các cầu Ia Băng 1 (Km123+270,19) và Ia Băng 2 (Km123+900).

3. Về công tác công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và di dời công trình hạ tầng kỹ thuật

3.1. Quy mô ảnh hưởng đoạn tuyến chính

a) *Dự án thành phần 1:* Tổng diện tích đất dự kiến thu hồi khoảng 175,228ha/1.489 hộ + 08 tổ chức; dự kiến số hộ cần bố trí tái định cư khoảng 378 hộ, tổng số mô mã cần di dời khoảng 2.309 mô.

b) *Dự án thành phần 2:* Tổng diện tích đất dự kiến thu hồi khoảng 503,37ha/1.669 hộ + 11 tổ chức; dự kiến số hộ cần bố trí tái định cư khoảng 119 hộ, tổng số mô mã cần di dời khoảng 474 mô.

c) *Dự án thành phần 3:* Tổng diện tích đất dự kiến thu hồi khoảng 331,52ha/1.449 hộ; dự kiến số hộ cần bố trí tái định cư khoảng 123 hộ.

(Chi tiết xem Phụ lục 1 kèm theo).

3.2. Công tác thực hiện bồi thường, hỗ trợ và TĐC đối với tuyến chính

⁴ Văn bản số 882/UBND-NNMT ngày 21/01/2026 và Văn bản số 1594/UBND-XDCT ngày 05/02/2026.

Các Ban QLDA đã chủ động, tích cực phối hợp, bám sát và hỗ trợ các địa phương triển khai công tác GPMB. Các địa phương đã thành lập Ban chỉ đạo, Hội đồng bồi thường, Tổ công tác và Hội đồng thẩm định giá đất, ban hành kế hoạch GPMB, tổ chức họp dân và niêm yết thông báo thu hồi đất, tổ chức kiểm đếm, phê duyệt phương án bồi thường và bàn giao mặt bằng một số vị trí thuận lợi để triển khai thi công trước, đến nay kết quả đạt được như sau:

- Dự án thành phần 1: đã bàn giao **69,35ha/175,228ha** với chiều dài khoảng **8Km/22Km**, đạt tỷ lệ 39,6%;

- Dự án thành phần 3: đã chi trả tiền và bàn giao mặt bằng: **78,08 ha/342,7ha**, với chiều dài **10,7km/34,85km**; đạt tỷ lệ 31%.

(Chi tiết xem Phụ lục 2 kèm theo).

3.3. Công tác xây dựng và GPMB các khu tái định cư

Đầu tư xây dựng 12 Khu tái định cư phục vụ Dự án (trong đó: Dự án thành phần 1: đầu tư xây dựng 06 khu; Dự án thành phần 2: đầu tư xây dựng 02 khu, Dự án thành phần 3: đầu tư xây dựng 04 khu). Hiện nay, 03 khu Trà Sơn, Kiên Long và Trường Định 2 đã ký kết hợp đồng xây lắp và đang triển khai thi công; 02 khu: Thuận Đức và Thuận Hòa đang tổ chức lựa chọn nhà thầu xây lắp; các khu: Phú Lạc, Khu OQH 15 và 03 khu tái định cư đoạn qua địa bàn xã Ia Băng đang trình Sở Xây dựng và Sở Công thương thẩm định TKBVTC-DT; Khu Hòa Sơn đang trình Sở Xây dựng thẩm định BCNCKT; Khu Thượng Giang 2 đang hoàn thiện hồ sơ BCNCKT trình Sở Xây dựng thẩm định.

(Chi tiết xem Phụ lục 3 kèm theo).

3.4. Công tác cải táng mồ mả: Việc di dời mồ mả sẽ được cải táng vào các nghĩa trang hiện hữu sẵn có tại địa phương.

3.5. Công tác di dời hạ tầng kỹ thuật: Hiện nay, Ban QLDA đã hoàn thành hồ sơ hạng mục di dời đường dây 22kV, 0.4kV, dự kiến đầu tháng 3/2026 trình Sở Công thương thẩm định hồ sơ thiết kế.

* Đối với đường điện 110kV và 220kV: Dự án thành phần 1 bị ảnh hưởng tại 03 vị trí, dự án thành phần 2 bị ảnh hưởng tại 04 vị trí và dự án thành phần 3 bị ảnh hưởng tại 2 vị trí. Hiện nay, Ban QLDA đã lập xong hồ sơ thiết kế di dời. Điện lực Gia Lai đã thống nhất hồ sơ thiết kế thỏa thuận phương án kỹ thuật; đang chờ ý kiến góp ý của Công ty Truyền tải Điện 3.

4. Công tác chuẩn bị vật liệu xây dựng phục vụ dự án

Qua tổng hợp số liệu, nhu cầu vật liệu cho toàn dự án gồm: **16,242 triệu m³ đất đắp; 2,39 triệu m³ cát và 3,56 triệu m³ đá**. Ngày 24/10/2025, UBND tỉnh đã có Văn bản số 5495/UBND-NNMT thống nhất bổ sung một số điểm mở để phục vụ thi công Dự án. Hiện nay, nhà thầu đang hoàn thiện thủ tục xin cấp phép 04 mỏ đất (thuộc địa phận xã Bình An và Bình Khê).

(Chi tiết xem Phụ lục 4 kèm theo).

IV. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI

UBND tỉnh tiếp tục kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo các Chủ đầu tư, Sở, ngành, địa phương có liên quan tập trung quyết liệt triển khai công tác bồi thường giải

phóng mặt bằng (2 Tuần họp 1 lần) và tổ chức thi công xây dựng bám sát kế hoạch tiến độ được duyệt, với các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Các Ban QLDA chủ động phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan để đẩy nhanh công tác bồi thường giải phóng mặt bằng đáp ứng yêu cầu tiến độ dự án. Chỉ đạo các nhà thầu thi công tăng cường nhân lực, thiết bị, máy móc đẩy nhanh tiến độ thi công; đồng thời, khẩn trương thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng các khu tái định cư để kịp thời khởi công đáp ứng tiến độ Dự án. Chỉ đạo các đơn vị tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm tra khẩn trương hoàn thiện hồ sơ thiết kế kỹ thuật của Dự án thành phần 2, hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công của các khu tái định cư để trình thẩm định, phê duyệt trong thời gian tới đảm bảo tiến độ Dự án;

- Các Sở Xây dựng, Sở Công thương, Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH – Công an tỉnh ưu tiên bố trí nhân sự tích cực phối hợp với Ban QLDA tổ chức thẩm định, phê duyệt hồ sơ Thiết kế kỹ thuật, Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, hồ sơ thẩm duyệt thiết kế PCCC đối với Dự án thành phần 2 và các Khu tái định cư để đẩy nhanh tiến độ Dự án;

- Sở Xây dựng tăng cường công tác quản lý nhà nước về chất lượng, tiến độ, khối lượng xây dựng công trình; chủ động kiểm tra, kiểm soát, ngăn ngừa, phát hiện sớm các sai phạm trong quá trình triển khai dự án (nếu có) và đề xuất xử lý theo đúng quy định.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tập trung ưu tiên giải quyết các thủ tục liên quan đến cấp phép khai thác mỏ vật liệu phục vụ Dự án;

- Thanh tra tỉnh chủ động, tập trung xử lý dứt điểm các kiến nghị của người dân theo thẩm quyền.

- Các địa phương có liên quan tập trung hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng theo mốc thời gian 15/3/2026 và 31/3/2026 để bàn giao cho chủ đầu tư như đã cam kết với UBND tỉnh.

UBND tỉnh kính báo cáo Ban chỉ đạo các công trình trọng điểm quốc gia tỉnh Gia Lai xem xét chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí Thư Tỉnh ủy - Trưởng BCĐ;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo;
- Các Sở: XD, NN&MT, TC, CT;
- TT Phát triển quỹ đất tỉnh;
- Ban QLDA các CT Giao thông và DD tỉnh;
- Ban Quản lý các dự án ĐTXD tỉnh;
- Lưu: VT, X2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tự Công Hoàng